**Phụ lục**

**CÁC MÔ HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

*(Kèm theo Kế hoạch số /* KH-TCTTKĐA06 *ngày tháng 11 năm 2023 của Tổng công tác Đề án 06 xã)*

| **TT** | **Mô hình** | **Phân công thực hiện** | | | | **Thời gian hoàn thành** | | **Nền tảng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ trì** | **Phối hợp** | **Lực lượng triển khai** |  | |  | |
| **I** | **Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến** (03 mô hình) | | | | | | | |
| **1** | **Mô hình 1:** Triển khai 53 dịch vụ công theo Đề án 06 | Văn phòng HĐND-UBND xã | Các bộ phận thực hiện giải quyết TTHC | Các ngành Thành viên Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp xã | 30/12/2023 | | VneID; Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh | |
| **2** | **Mô hình 2:** Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số. | Công chức Tư pháp xã | Văn phòng HĐND - UBND xã | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Phòng CSQLHC về TTXH; Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp xã | Trong năm 2023 | | VNeID, Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh; Phần mềm chuyên nghành chứng thực điện tử. | |
| **3** | **Mô hình 3:** Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Văn phòng HĐND-UBND xã | Các bộ phận thực hiện giải quyết TTHC | Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp xã | Trong năm 2023 | | VNeID | |
| **II** | **Nhóm tiện ích phát triển kinh tế xã hội** (10 mô hình) | | | | | | | |
| **4** | **Mô hình 4:** Khám chữa bệnh sử dụng QRcode thẻ CCCD và VNeID | Trạm Y tế xã | Các ban, ngành, đoàn thể; | Trạm Y tế xã; các đơn vị; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Sở Thông tin và Truyền thông | Trong năm 2023 | | VneID, CCCD gắn chip; Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh | |
| **5** | **Mô hình 5:** Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ | Trạm Y tế xã | Công chức VH và XH | Trạm Y tế xã | Trong năm 2023 | | Thẻ CCCD gắn chip; Phần mềm quản lý bệnh viện; Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện. | |
| **6** | **Mô hình 6:** Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại | Công chức Tư pháp | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Phòng Tư pháp, Doanh nghiệp; | Các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại và các doanh nghiệp; Cục CS QLHC về TTXH; Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư Pháp | Trong năm 2023 | | VneID; CCCD gắn chip; Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành | |
| **7** | **Mô hình 7:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ. | Công an xã | Cục CS QLHC về TTXH; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Phòng VH-TT; Công chức VH và XH | Các cơ sở lưu trú trên địa bàn; | Trong năm 2023 | | Phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động. | |
| **8** | **Mô hình 8:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh | Công an xã | Cục CS QLHC về TTXH, Bệnh viện ĐKKV, Trung tâm Y tế; Trạm Y tế xã | Các cơ sở khám chữa bệnh; Trạm Y tế xã; Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH và Công an huyện, Bệnh viện ĐKKV | 30/12/2023 | | Phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động. | |
| **9** | **Mô hình 9:** Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe | Địa bàn xã không có | Phòng VH-TT;  Cục CS QLHC về TTXH; Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe; Sở Thông tin và Truyền thông | Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe; Cục CS QLHC về TTXH; Sở Thông tin và Truyền thông. | 30/12/2023 | | VNeID, CCCD gắn chíp; Phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành. | |
| **10** | **Mô hình 10:** Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội | Thực hiện khi có chỉ đạo của cấp trên | Doanh nghiệp; Công an huyện, Phòng VH-TT | Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông vận tải; Doanh nghiệp; Phòng KT-HT; Phòng VH-TT | Trong năm 2024 | | VneID; App Công dân số | |
| **11** | **Mô hình 11:** Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công | Công chức LĐ-TB và xã hội | Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn; các Chi nhánh Ngân hàng thương mại | Cục CS QLHC về TTXH; PhòngLao động - Thương binh và Xã hội; Công chức LĐ-TB và xã hội | 30/12/2023 | | Hệ thống CSDLQGvDC. | |
| **12** | **Mô hình 12**: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chíp điện tử | 3 trường học trên địa bàn xã | Cục CS QLHC về TTXH  Các đơn vị liên quan | Phòng GD&ĐT, 3 Trường học | 30/12/2023 | | CCCD gắn chip | |
| **13** | **Mô hình 13:** Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số. | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH; các đơn vị có liên quan | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cục CS QLHC về TTXH; các đơn vị có liên quan; Phòng VH-TT; Công chức Văn hóa và xã hội | 30/12/2023 | | VNeID, CCCD gắn chíp | |
| **III** | **Nhóm tiện ích phục vụ công dân số** (10 mô hình) | | | | | | | |
| **14** | **Mô hình 14:** Đảm bảo điều kiện công dân số | Công an xã | Các ban, ngành, đơn vị trên địa bàn xã | Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng các cấp | Trong năm 2024 | | VneID; App Công dân số | |
| **15** | **Mô hình 15:** Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH; Doanh nghiệp | Cục CS QLHC về TTXH; Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng VH-TT; Công chức Văn hóa và xã hội | Trong năm 2024 | | App công dân số; Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh | |
| **16** | **Mô hình 16:** Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH; các đơn vị có liên quan | Cục CS QLHC về TTXH; Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng VH-TT; Công chức Văn hóa và xã hội | 15/11/2023 | | LGSP | |
| **17** | **Mô hình 17:** Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan báo chí, truyền thông; Phòng VH-TT; Công chức Văn hóa và xã hội | Thường xuyên | | App Công dân số; Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh; mạng xã hội | |
| **18** | **Mô hình 18:** Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC; Các ngành, cơ quan báo chí, truyền thông; các ngành | nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, cơ quan báo chí, truyền thông và Công chức Văn hóa và xã hội | Thường xuyên | | Phương tiện truyền thông | |
| **19** | **Mô hình 19:** Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống | Công an xã | Các, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn | Các ngành, các cấp trên địa bàn | 10/11/2023 | |  | |
| **20** | **Mô hình 20:** Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID | Công an xã | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CSQLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; Công chức Văn hóa và xã hội Công an xã | Thường xuyên | | VneID | |
| **21** | **Mô hình 21:** Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer | Công chức Văn hóa và xã hội | Công an xã; Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH; Công an tỉnh; Công an huyện; Phòng Thông tin và Truyền thông; Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng xã | Thường xuyên | | VNeID, Call Centrer | |
| **22** | **Mô hình 22:** Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID | Công chức Tư pháp | Công chức Văn hóa và xã hội | Cục CS QLHC về TTXH; Bộ Tư pháp; Sở Tư pháp; Phòng tư pháp; Công chức Tư pháp; Công chức Văn hóa và xã hội | 30/12/2023. | | VneID | |
| **23** | **Mô hình** **23**: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID | Trạm Y tế; Công chức LĐ-TB và xã hội | Công an xã, Các đơn vị liên quan | Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng các cấp | Thường xuyên | | VneID | |
| **IV** | **Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách TTHC** (03 mô hình) | | | | | | | |
| **24** | **Mô hình 24:** Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương | Công chức Địa chính | Văn phòng đăng ký đất đai huyện; | Cục CS QLHC về TTXH; Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng TNMT huyện; VP Đăng ký đất đai; Công chức Địa chính; Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng xã | 30/12/2023 | | VneID, Cơ sở DLQGvDC | |
| **25** | **Mô hình 25:** Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể… phục vụ cải cách TTHC | Công chức Lao động TBXH, Các hội, Đoàn thể xã | Các ban, ngành, hội, đoàn thể xã | Cục CS QLHC về TTXH; Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng xã | 30/12/2023 | | Cơ sở DLQGvDC | |
| **26** | **Mô hình 26:** Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID | Công chức Lao động TBXH, Công chức VH và XH | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; các đơn vị ban, nghành | Cục CS QLHC về TTXH; Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử; Tổ công tác Đề án 06 và công nghệ số cộng đồng xã | Trong năm 2024 | | VneID; App Công dân số | |
| **V** | **Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp** (05 mô hình) | | | | | | | |
| **27** | **Mô hình 27:** Phân tích tình hình dân cư | Công chức VH và XH xã | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; các đơn vị trên địa bàn | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; Công chức VH và XH xã | Quý I/2024 | | IOC tỉnh | |
| **28** | **Mô hình 28:** Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú | Công chức VH và XH xã | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; các đơn vị trên địa bàn | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; Công chức VH và XH xã | Quý I/2024 | | IOC tỉnh; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh | |
| **29** | **Mô hình 29:** Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn | Công an xã, Công chức VH và XH xã | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; các đơn vị trên địa bàn | Cục CS QLHC về TTXH; Phòng Thông tin và Truyền thông; Công chức VH và XH xã | Quý I/2024 | | IOC tỉnh; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh | |
| **30** | **Mô hình 30:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh | Công chức VH và XH xã | Cục CS QLHC về TTXH; Công chức VH và XH xã | Cục CS QLHC về TTXH  Công chức VH và XH xã | 30/12/2023 | | Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC | |
| **31** | **Mô hình 31:** Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use). | Công an xã | Cục CS QLHC về TTXH; Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng VH-TT. Công chức VH và XH xã | Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã và 10/10 thôn | 30/12/2023 | |  | |